

A. ĐỌC - HIỂU**Thỏ con thông minh**

Trong khu rừng nọ, có một chú Thỏ con thông minh sống cùng mẹ. Ngày ngày, Thỏ con thường tung tăng chạy ra bờ sông uống nước. Trước khi đi, bao giờ Thỏ mẹ cũng nhắc:

- Con phải cẩn thận nhé vì Cáo cũng hay ra sông dạo chơi lắm đấy!

Thế rồi một ngày nọ, sau khi khom lưng uống nước no bụng. Lúc Thỏ con ngẩng đầu lên nhìn thì đã thấy Cáo đang tiến lại gần mình với vẻ mặt rất thân thiện:

- Chào Thỏ con, lên lưng anh công vào rừng hái nấm và hoa nào! Thỏ con chần chừ nhìn Cáo. Chợt nhớ lời mẹ dặn, Thỏ con hồ hởi, tươi cười nói:

- Em thích lắm nhưng anh Cáo ơi, chờ em về nhà lấy nón đội che nắng đã nhé!

Nói rồi Thỏ con nhanh nhẹn chạy ào về nhà. Sà vào lòng mẹ, Thỏ con kể lại câu chuyện gặp Cáo và cách mình thoát khỏi con Cáo gian ác để chạy về với mẹ. Thỏ mẹ ôm Thỏ con vào lòng, khen con thông minh và nhanh trí. Ngoài bờ sông, con Cáo gian ác và ngờ nghệch cứ đứng chờ mãi, chờ mãi mà không thấy Thỏ con trở lại. Cuối cùng, khi ông mặt trời đã đi ngủ, nó không thể chờ được nữa nên đành ôm cái bụng đói meo lủi về rừng.

(Theo Truyện Cổ tích nước ngoài)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Hằng ngày, Thỏ con thường làm gì?

- A. Ra bờ sông để tắm mát.
- B. Ra bờ sông để uống nước.
- C. Ra bờ sông để soi gương.

Câu 2. Thỏ mẹ dặn Thỏ con điều gì?

- A. Phải cẩn thận vì bờ sông rất trơn, dễ bị trượt chân.
- B. Phải cẩn thận vì bờ sông có cá sấu rất hung dữ.
- C. Phải cẩn thận vì Cáo rất hay ra bờ sông dạo chơi.

Câu 3. Cáo đã nói gì với Thỏ con?

- A. Cáo mời Thỏ con lên lưng để mình công vào rừng hái nấm và hoa.

B. Cáo nói với Thỏ con rằng Thỏ mẹ đang chờ ở trong rừng.

C. Cáo nói với Thỏ con lên lưng để mình chở về nhà, Thỏ mẹ đang chờ.

Câu 4. Thỏ con đã thoát khỏi Cáo như thế nào?

A. Thỏ con xin bác Gấu ở gần đó cứu giúp mình.

B. Thỏ con bỏ chạy.

C. Thỏ con lừa con Cáo chờ mình về nhà lấy nón đội che nắng.

Câu 5. Thỏ con được Thỏ mẹ khen như thế nào?

A. Khen Thỏ con ngoan ngoãn, biết vâng lời.

B. Khen Thỏ con thật thà.

C. Khen Thỏ con thông minh và nhanh trí.

Câu 6. Em hãy tìm các từ chỉ hoạt động và các từ chỉ đặc điểm trong đoạn thơ sau:

Mặt trời đỏ rực

Lên từ đằng Đông

Như quả cầu hồng

Ai treo lơ lửng.

- Từ ngữ chỉ hoạt động:

- Từ ngữ chỉ đặc điểm:

Câu 7. Em hãy tìm từ thay thế cho từ được in đậm trong câu sau:

Trong khu rừng nọ có một chú Thỏ con **thông minh** sống cùng mẹ.

- Từ thay thế cho từ in đậm là

Câu 8. Em hãy đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm của câu sau:

Con phải cẩn thận vì **Cáo cũng hay ra sông dạo chơi.**

- Câu hỏi:

Câu 9. Em hãy đặt câu theo kiểu câu Ai thế nào? để nói về con Cáo trong câu chuyện trên.

.....

.....

Câu 10. Em có nhận xét gì về Thỏ con trong câu chuyện trên?

.....

.....

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả: Nghe - viết:

Hòn đá nhẵn

Nước chảy thì đá mòn. Nhờ có nước và viên đá cọ xát vào nhau mà những chỗ gồ ghề, thô ráp biến mất. Lúc này viên đá mới đẹp. Hãy nghĩ ba mẹ con giống như dòng nước. Một ngày nào đó khi con nên người, con sẽ hiểu nhờ đâu con được như thế.

(Oan-cơ Mít-đơ)

2. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) kể về một người thân của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

A. ĐỌC - HIỂU

Câu 1. Hằng ngày, Thỏ con thường làm gì?

- A. Ra bờ sông để tắm mát.
- B. Ra bờ sông để uống nước.
- C. Ra bờ sông để soi gương.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Hằng ngày, Thỏ con thường ra bờ sông để uống nước.

Đáp án B.

Câu 2. Thỏ mẹ dặn Thỏ con điều gì?

- A. Phải cẩn thận vì bờ sông rất trơn, dễ bị trượt chân.
- B. Phải cẩn thận vì bờ sông có cá sấu rất hung dữ.
- C. Phải cẩn thận vì Cáo rất hay ra bờ sông dạo chơi.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Thỏ mẹ dặn Thỏ con phải cẩn thận vì Cáo rất hay ra bờ sông dạo chơi.

Đáp án C.

Câu 3. Cáo đã nói gì với Thỏ con?

- A. Cáo mời Thỏ con lên lưng để mình cõng vào rừng hái nấm và hoa.
- B. Cáo nói với Thỏ con rằng Thỏ mẹ đang chờ ở trong rừng.
- C. Cáo nói với Thỏ con lên lưng để mình chở về nhà, Thỏ mẹ đang chờ.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ hai để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Cáo mời Thỏ con lên lưng để mình cõng vào rừng hái nấm và hoa.

Đáp án A.

Câu 4. Thỏ con đã thoát khỏi Cáo như thế nào?

- A. Thỏ con xin bác Gấu ở gần đó cứu giúp mình.
- B. Thỏ con bỏ chạy.
- C. Thỏ con lừa con Cáo chờ mình về nhà lấy nón đội che nắng.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ hai để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Thỏ con đã thoát khỏi Cáo bằng cách lừa con Cáo chờ mình về nhà lấy nón đội che nắng.

Đáp án C.

Câu 5. Thỏ con được Thỏ mẹ khen như thế nào?

- A. Khen Thỏ con ngoan ngoãn, biết vâng lời.
- B. Khen Thỏ con thật thà.
- C. Khen Thỏ con thông minh và nhanh trí.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn cuối để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Thỏ con được Thỏ mẹ khen thông minh và nhanh trí.

Đáp án C.

Câu 6. Em hãy tìm các từ chỉ hoạt động và các từ chỉ đặc điểm trong đoạn thơ sau:

Mặt trời đỏ rực

Lên từ đằng Đông

Như quả cầu hồng

Ai treo lơ lửng.

- Từ ngữ chỉ hoạt động:

- Từ ngữ chỉ đặc điểm:

Phương pháp giải:

Em nhớ lại về từ chỉ đặc điểm và từ chỉ hoạt động.

Lời giải chi tiết:

- Từ ngữ chỉ hoạt động: lên, treo.

- Từ ngữ chỉ đặc điểm: đỏ rực, hồng, lơ lửng.

Câu 7. Em hãy tìm từ thay thế cho từ được in đậm trong câu sau:

Trong khu rừng nọ có một chú Thỏ con **thông minh** sống cùng mẹ.

- Từ thay thế cho từ in đậm là

Phương pháp giải:

Em tìm từ chỉ đặc điểm về Thỏ Con trong bài đọc để thay thế.

Lời giải chi tiết:

- Từ thay thế cho từ in đậm là nhanh trí.

Câu 8. Em hãy đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm của câu sau:

Con phải cẩn thận vì **Cáo cũng hay ra sông dạo chơi.**

- Câu hỏi:

Phương pháp giải:

Em xác định nội dung bộ phận in đậm trả lời cho câu hỏi gì.

Lời giải chi tiết:

Câu hỏi: Con phải cẩn thận **vì sao?**

Câu 9. Em hãy đặt câu theo kiểu câu Ai thế nào? để nói về con Cáo trong câu chuyện trên.

Phương pháp giải:

Em thấy Cáo như thế nào?

Lời giải chi tiết:

Cáo rất gian xảo.

Câu 10. Em có nhận xét gì về Thỏ con trong câu chuyện trên?

Phương pháp giải:

Em thấy Thỏ Con như thế nào?

Lời giải chi tiết:

Thỏ Con rất thông minh.

B. KIỂM TRA VIẾT

2. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) kể về một người thân của em.

Phương pháp giải:

Em trả lời các câu hỏi dưới đây để viết đoạn văn:

- Giới thiệu về người thân yêu mà em định kể (có thể là người thân trong gia đình như ông, bà, bố, mẹ, anh, chị)
- Các đặc điểm nổi bật (dáng người, làn da, mái tóc, khuôn mặt, đôi mắt, ...)
- Đặc điểm tính cách nổi bật
- Tình cảm của em với người đó

Lời giải chi tiết:

Người thân mà em yêu quý là ông nội. Ông có mái tóc hoa râm và giọng nói ôn tồn. Ông rất vui tính, thường kể cho em nghe những câu chuyện ngày xưa và dạy em nhiều điều hay. Em thích nhất là những buổi tối được ngồi nghe ông kể chuyện dưới hiên nhà. Em rất kính trọng và yêu thương ông nội của mình.